

Số: 338/SGDDĐT-VP
V/v Triển khai cung cấp dữ liệu
mở ngành giáo dục và đào tạo
tỉnh Hưng Yên đến năm 2025

Hưng Yên, ngày 20 tháng 02 năm 2024

Kính gửi:

- Các đơn vị giáo dục trực thuộc;
- Phòng GDĐT các huyện/thị xã/thành phố;
- Trung tâm GDNH – GDTX các huyện/thị xã/thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v Cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu trưởng các phòng thuộc Sở, thủ trưởng các đơn vị, trường học:

1. Tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên về mục đích, yêu cầu, mục tiêu và các nội dung của Kế hoạch số 12/KH-UBND (*gửi kèm theo*).

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện các nội dung cung cấp dữ liệu mở ngành giáo dục và đào tạo, gồm:

a) Hằng năm, chủ trì thực hiện rà soát dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh, bổ sung và công bố Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục và đào tạo và dịch vụ chia sẻ dữ liệu tỉnh Hưng Yên; Danh mục dữ liệu mở ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên. Xác định sự phân loại đối với dữ liệu, ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao, đảm bảo cung cấp và duy trì cung cấp ít nhất một bộ dữ liệu mở ngành giáo dục và đào tạo trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Hưng Yên.

b) Tiếp nhận ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân để xác định mức độ ưu tiên và thực hiện đề xuất công bố dữ liệu mở phù hợp với nhu cầu.

c) Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong xã hội, cộng đồng thực hiện các hoạt động xây dựng, đóng góp để mở rộng dữ liệu mở theo quy định tại Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

d) Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý, truyền tải trên hệ thống của cơ quan, đơn vị mình theo quy định về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

đ) Bố trí cán bộ làm đầu mối phụ trách cập nhật dữ liệu theo phân công trong phụ lục vào Hệ thống thông tin dữ liệu mở để cung cấp trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Hưng Yên theo đúng nội dung, đúng thời hạn.

e) Văn phòng Sở là đầu mối phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với dữ liệu mở từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm từng bước thực hiện tự động hóa trong thực thi nhiệm vụ.

g) Tổ chức tuyên truyền về Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở; Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẻ dữ liệu tỉnh Hưng Yên; Danh mục dữ liệu mở tỉnh Hưng Yên trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

(Chi tiết danh mục tại Phụ lục đính kèm).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng) để được hỗ trợ giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Khải

PHỤ LỤC**Danh mục dữ liệu mở ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên**
(Kèm theo Công văn số 338/SGDDĐT-VP ngày 20/02/2024)

TT	Tên dữ liệu	Mô tả	Cơ quan, đơn vị chủ trì cung cấp	Tần suất cung cấp
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC			
	Dữ liệu các thư viện trên địa bàn tỉnh	Tên thư viện; địa chỉ; điện thoại (<i>phân theo địa bàn</i>)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm
2	Dữ liệu về số giáo viên từng cấp trên địa bàn	Tên địa bàn; cấp học; số giáo viên	- Sở Giáo dục và Đào tạo (<i>đơn vị trực thuộc Sở</i>); - UBND cấp huyện (<i>đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện</i>)	Năm học
3	Dữ liệu về số học sinh từng cấp trên địa bàn	Tên địa bàn; cấp học; số học sinh	- Sở Giáo dục và Đào tạo (<i>đơn vị trực thuộc Sở</i>); - UBND cấp huyện (<i>đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện</i>)	Năm học
4	Dữ liệu các Nhà trẻ trên địa bàn	Tên nhà trẻ; địa chỉ; điện thoại (<i>theo địa bàn cấp xã</i>)	UBND cấp huyện	Năm học
5	Dữ liệu các trường Mẫu giáo trên địa bàn	Tên trường; địa chỉ; điện thoại (<i>theo địa bàn cấp xã</i>)	UBND cấp huyện	Năm học
6	Dữ liệu các trường Tiểu học trên địa bàn	Tên trường; địa chỉ; điện thoại; số giáo viên; số học sinh (<i>theo địa bàn cấp xã</i>)	UBND cấp huyện	Năm học
7	Dữ liệu các trường Trung học cơ sở trên địa bàn	Tên trường; địa chỉ; điện thoại; số giáo viên; số học sinh	UBND cấp huyện	Năm học
8	Dữ liệu các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh	Tên trường; địa chỉ; điện thoại; số giáo viên; số học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm học
9	Dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Tên trường; địa chỉ; điện thoại; số giáo viên; số học sinh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Năm học
10	Dữ liệu các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Tên cơ sở; địa chỉ; điện thoại; số giáo viên; số học sinh	- Sở Giáo dục và Đào tạo (<i>đơn vị trực thuộc Sở</i>); - UBND cấp huyện	Năm học

TT	Tên dữ liệu	Mô tả	Cơ quan, đơn vị chủ trì cung cấp	Tần suất cung cấp
			<i>(đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện)</i>	
11	Dữ liệu các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo thu thập và cung cấp lại	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm học
12	Dữ liệu danh sách các Trung tâm đào tạo Tin học trên địa bàn tỉnh	Tên đơn vị; địa chỉ; điện thoại liên hệ; tên chương trình đào tạo; loại chứng chỉ được phép cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	6 tháng
13	Dữ liệu danh sách các Trung tâm đào tạo Ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh	Tên đơn vị; địa chỉ; điện thoại liên hệ; tên chương trình đào tạo; loại chứng chỉ được phép cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	6 tháng
14	Dữ liệu các đầu sách, báo, tạp chí, tài liệu ở các thư viện trên địa bàn	Tên thư viện; địa chỉ; điện thoại; tên đầu sách, báo, tạp chí, tài liệu: Tên, số trang, tên (nhóm) tác giả; năm xuất (tái) bản <i>(có chọn lọc)</i>	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch <i>(Thư viện tỉnh)</i>	Năm